

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 129/2025/DS-ST
Ngày: 27/6/2025
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH ĐỒNG THÁP
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Đoàn Thị Cẩm Hùng
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Văn Hải;

2. Bà Bùi Thị Hoàng.

- *Thư ký phiên toà:* Bà Nguyễn Lệ Huyền- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 27 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 304/2025/TLST-DS ngày 06 tháng 5 năm 2025, về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 439/2025/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 5 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 207a/2025/QĐST-DS ngày 11/6/2025, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Công ty trách nhiệm hữu hạn Vạn Thiên PL.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Văn Ng, chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: Số 66, đường ĐP, tổ 28, khóm MT, phường MP, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

2. *Bị đơn:* Bà Tống Thị Lệ T, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Số 15/15, QL30, Tổ 26, Khóm Mỹ Phú, Phường Mỹ Phú, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

(Ông Phan Văn Ng có mặt, bà Tống Thị Lệ T vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án ông Phan Văn Ng là người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn trình bày:*

Ngày 20/6/2023 bà Tống Thị Lệ T có ký 05 hợp đồng vay tiền với Công ty trách nhiệm hữu hạn Vạn Thiên PL (gọi tắt là Công ty) lần lượt như sau: NC00245/HĐTC-CC với số tiền vay là 60.000.000 đồng, HV00246/HĐTC-CC với số vay là 30.000.000 đồng, BT00247/HĐTC-CC với số tiền vay là

10.000.000 đồng, VC00248/HĐTC-CC số tiền vay là 20.000.000 đồng, BY00249/HĐTC-CC với số tiền vay là 30.000.000 đồng, tổng số tiền bà Tổng Thị Lệ T đã vay trên 5 hợp đồng là: 150.000.000 đồng.

Tất cả hợp đồng nêu trên đều có thời gian góp 90 ngày, lãi suất vay vốn 1,66%/tháng, lãi suất nợ quá hạn 2,49%/tháng, hình thức cho vay trả góp vốn và lãi định kỳ hàng ngày. Căn cứ trên 05 hợp đồng vay nêu trên thì Bà Tổng Thị Lệ T phải góp cho Công ty TNHH Vạn Thiên PL số tiền là: 1.920.000 đồng/ngày.

Khi ký 05 hợp đồng vay thế chấp với Công ty thì bà Tổng Thị Lệ T có thể chấp 03 chiếc xe máy Hiệu Honda FUTURE, Biển số 66P2-187.87 Số máy: JC76E1115595, Số khung: RLHJC7639LY008691, YAMAHA JANUS, Biển số 66P2-010.92 Số máy: E3X8E028310, Số khung: C810HY028303, Honda Vision, Biển số 66P2-418.29 Số máy: JK03E5386526, Số khung: RLHJK0318NZ049758.

Bà Tổng Thị Lệ T đã góp được 40 ngày với số tiền là 1.920.000 đồng x 40 ngày = 76.800.000 đồng. Tính đến ngày 27/6/2025, bà Tổng Thị Lệ T còn nợ Công ty:

+ Nợ gốc là : 83.333.000 đồng.

+ Nợ lãi trong hạn của 50 ngày là: 4.150.000 đồng

Lãi quá hạn từ ngày 19/09/2023 đến hết ngày 27/6/2025 là: 83.333.000 đồng x 648 ngày x 2.49%/30 = 44.820.000 đồng

Tổng số tiền Bà Tổng Thị Lệ T phải trả cho Công ty đến ngày 27/6/2025 là 132.303.000 đồng.

Nay, Công ty trách nhiệm hữu hạn Vạn Thiên PL yêu cầu bà Tổng Thị Lệ T trả số tiền 132.303.000 đồng (Trong đó: Tiền gốc 83.333.000 đồng; tiền lãi trong hạn 4.150.000 đồng; Lãi quá hạn là 44.820.000 đồng).

Yêu cầu cá nhân bà Tổng Thị Lệ T trả nợ cho Công ty, không yêu cầu đối với người ký bảo lãnh trả nợ thay trong hợp đồng.

Công ty không yêu cầu xử lý tài sản thế chấp (do tài sản hiện nay bà Tổng Thị Lệ T đang quản lý).

Đối với bị đơn Tổng Thị Lệ T: Tòa án nhân dân thành phố C đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà Tổng Thị Lệ T nhưng bà T không có văn bản trình bày ý kiến về nội dung vụ án, không cung cấp tài liệu chứng cứ gì liên quan đến vụ án, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật: Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn trả số tiền vốn vay là 83.333.000 đồng và tiền lãi phát sinh,

ngoài ra nguyên đơn và bị đơn cũng không có yêu cầu nào khác nên quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 463 Bộ luật Dân sự.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn bà Tống Thị Lệ T có địa chỉ tại Số 15/15, QL30, Tổ 26, Khóm Mỹ Phú, Phường Mỹ Phú, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án Nhân dân thành phố C theo quy định Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.3] Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ đối với bà Tống Thị Lệ T nhưng bà T vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do nên căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung tranh chấp: Xét yêu cầu khởi kiện của Công ty trách nhiệm hữu hạn Vạn Thiên PL yêu cầu bà Tống Thị Lệ T trả tổng số tiền 132.303.000 đồng (Trong đó: Tiền vốn gốc là 83.333.000 đồng; tiền lãi trong hạn là 4.150.000 đồng; tiền lãi quá hạn là 44.820.000 đồng).

Hội đồng xét xử nhận định, để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện, Công ty trách nhiệm hữu hạn Vạn Thiên PL cung cấp cho Tòa án các Hợp đồng số NC00245/HĐTC-CC, hợp đồng số HV00246/HĐTC-CC, hợp đồng số BT00247/HĐTC-CC, hợp đồng số VC00248/HĐTC-CC, hợp đồng số BY00249/HĐTC-CC, cùng ngày 20/6/2023. Trong các hợp đồng có chữ ký của bà Tống Thị Lệ T.

Bị đơn bà Tống Thị Lệ T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng. Tuy nhiên, từ khi nhận Tòa án thụ lý vụ án cho đến nay bà T không cung cấp cho Tòa án văn bản ý kiến hay tài liệu chứng cứ thể hiện việc phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 91 BLTTDS năm 2015 cũng quy định: *“Đương sự phản đối yêu cầu của người khác đối với mình phải thể hiện bằng văn bản và phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho sự phản đối đó.”*

Như vậy, có cơ sở xác định việc bà Tống Thị Lệ T có vay tiền của Công ty trách nhiệm hữu hạn Vạn Thiên PL và việc bà T không thực hiện việc trả tiền nợ vay còn lại cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Vạn Thiên PL là vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay theo quy định tại Điều 466 Bộ luật Dân sự.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử nhận định Công ty trách nhiệm hữu hạn Vạn Thiên PL yêu cầu bà Tống Thị Lệ T trả tổng số tiền 132.303.000 đồng (Trong đó: Tiền vốn gốc 83.333.000 đồng; tiền lãi trong hạn là 4.150.000 đồng; tiền lãi quá hạn là 44.820.000 đồng) là có cơ sở và phù hợp theo quy định tại Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty trách nhiệm hữu hạn Vạn Thiên PL, buộc bà Tống Thị Lệ T trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Vạn Thiên PL tổng số tiền 132.303.000 đồng (Trong đó: Tiền vốn gốc là 83.333.000 đồng; tiền lãi trong hạn là 4.150.000 đồng; tiền lãi quá hạn là 44.820.000 đồng).

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên nguyên đơn không phải chịu án phí, bị đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 244, Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463, Điều 468 của Bộ Luật Dân sự;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty trách nhiệm hữu hạn Vạn Thiên PL đối với bà Tổng Thị Lệ T.

Bà Tổng Thị Lệ T có trách nhiệm trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Vạn Thiên PL tổng số tiền là 132.303.000 đồng (Một trăm ba mươi hai triệu ba trăm lẻ ba nghìn đồng), trong đó: Tiền vốn gốc là 83.333.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 4.150.000 đồng; tiền lãi quá hạn là 44.820.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015. Trừ trường hợp các đương sự có thỏa thuận khác.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Công ty trách nhiệm hữu hạn Vạn Thiên PL được nhận lại số tiền 2.792.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003508 ngày 05/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

Bà Tổng Thị Lệ T phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 6.615.000 đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật

Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS ND TPCL;
- TAND Tỉnh;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đoàn Thị Cẩm Hùng